

Ngày 31/12/2025	116,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.3%	23.3%	20.3%

2025	
ROE	32.0%
	+/- YoY ▲ 1.0%

Q4/25	
DT thuần	430
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 31.0 ▲ 7.9%
	YoY ▲ 61.0 ▲ 16.6%

2025	
DT thuần	1,576
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 239 ▲ 17.8%

Q4/25	
LN gộp	154
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 5.00 ▲ 3.0%
	YoY ▲ 26.0 ▲ 19.9%

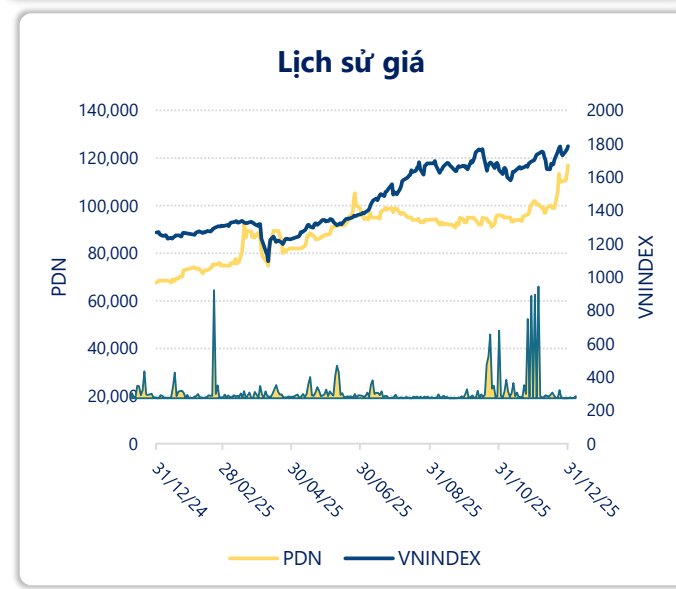
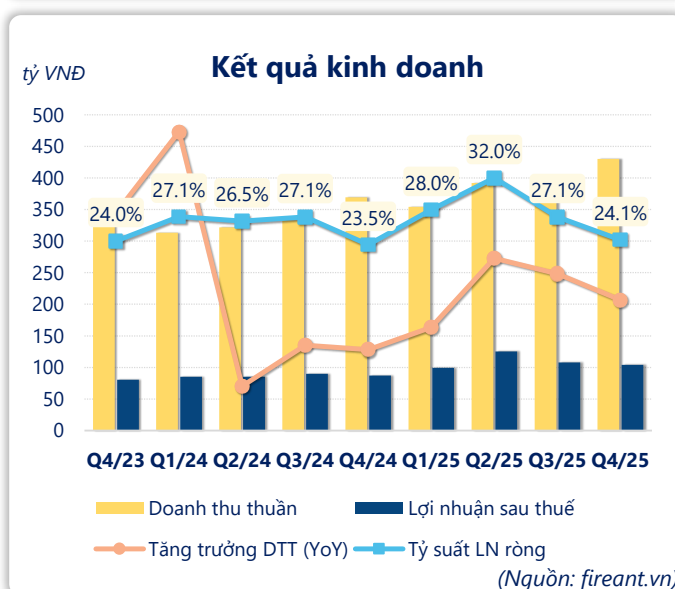
2025	
LN gộp	592
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 93.0 ▲ 18.7%

Q4/25	
LN thuần	147
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 13.0 ▲ 9.4%
	YoY ▲ 36.0 ▲ 32.1%

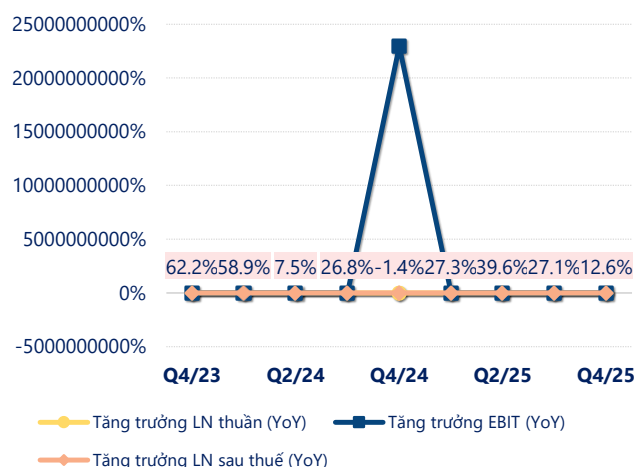
2025	
LN thuần	545
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 112 ▲ 25.9%

Q4/25	
LN sau thuế	104
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.00 ▼ 3.8%
	YoY ▲ 17.1 ▲ 19.6%

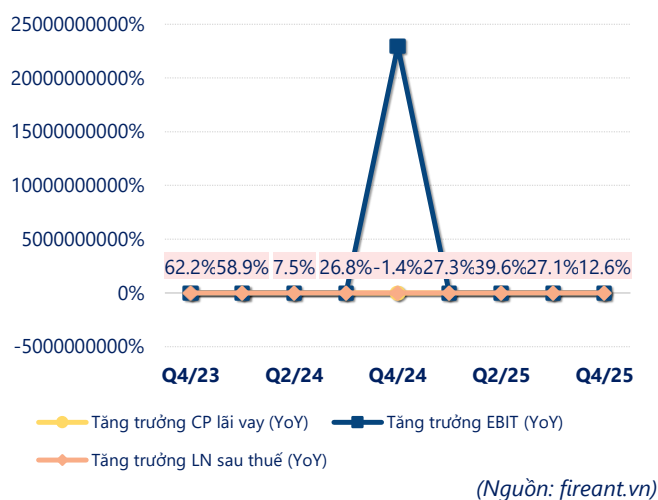
2025	
LN sau thuế	437
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 90.0 ▲ 25.7%



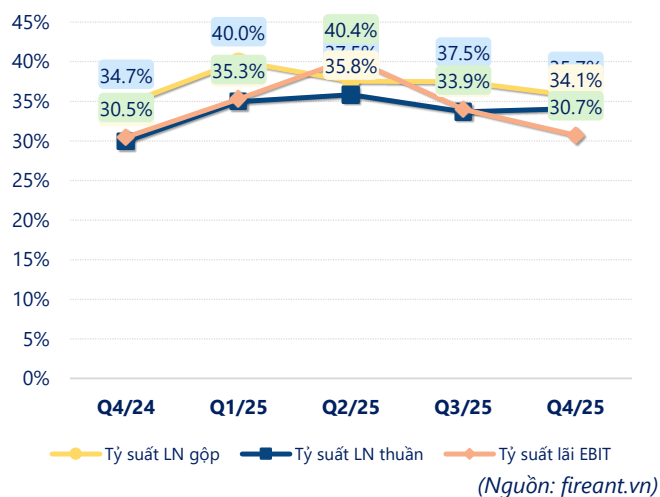
Tăng trưởng lợi nhuận



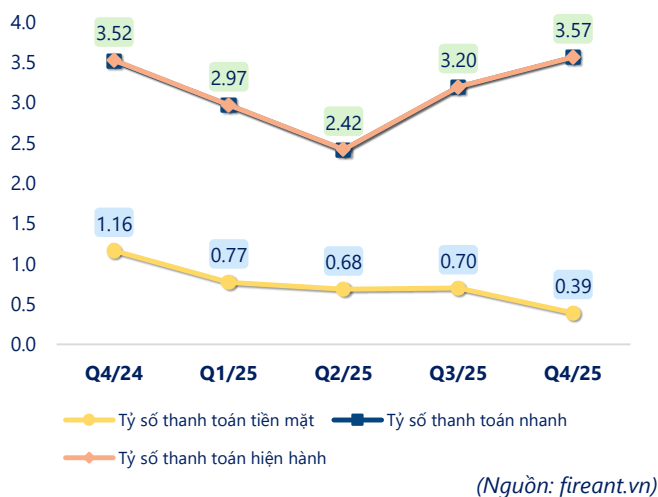
Tăng trưởng chi phí



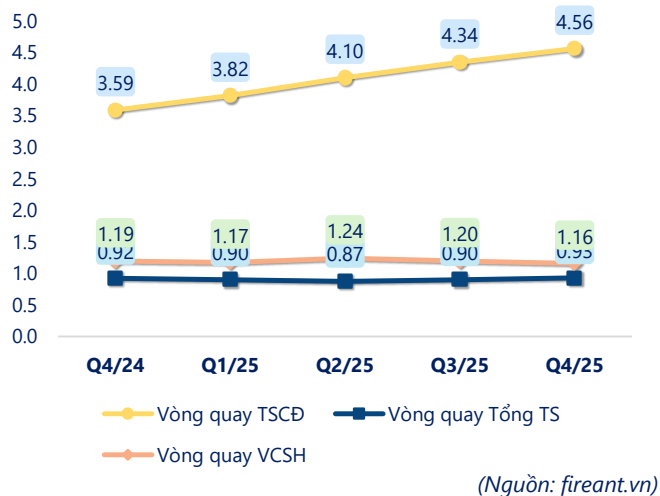
Tỷ suất lợi nhuận



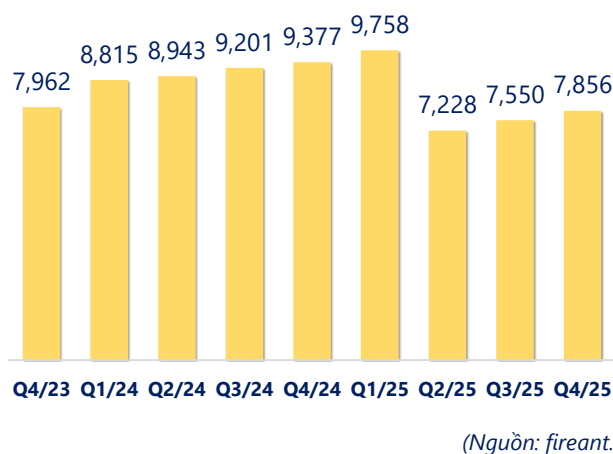
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	430	369	16.6%	1,576	1,337	17.8%
Giá vốn hàng bán	277	241	14.9%	984	839	17.3%
Lợi nhuận gộp	154	128	19.9%	592	499	18.7%
Doanh thu HĐTC	16.8	10.2	64.6%	39.7	25.1	58.0%
Chi phí TC	1.44	1.86	-22.3%	5.33	7.08	-24.7%
Chi phí lãi vay	1.44	1.85	-21.9%	5.30	7.04	-24.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.23	7.39	24.9%	22.0	22.3	-1.1%
Chi phí QLDN	13.0	18.4	-29.2%	59.2	61.2	-3.3%
LN thuần từ HĐKD	147	111	32.1%	545	433	25.9%
Lợi nhuận khác	-16.0	0.08	-20043%	0.40	0.43	-5.7%
LN trước thuế	131	111	17.7%	546	434	25.8%
Lợi nhuận sau thuế	104	86.9	19.6%	437	347	25.7%
LNST của CĐ cty mẹ	104	86.9	19.6%	437	347	25.7%

(Nguồn: fireant.vn)

